

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG XÃ HỘI**

**Chủ biên: TS. Hoàng Bích Hồng**

**GIÁO TRÌNH**  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI**

**HÀ NỘI, THÁNG 03 NĂM 2020**

## MỤC LỤC

|                                                                                           |    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| LỜI NÓI ĐẦU .....                                                                         | 13 |
| CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                         | 3  |
| I. KHÁI NIỆM, BẢN CHẤT VÀ PHÂN LOẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI .....                                 | 15 |
| 1. Khái niệm Bảo hiểm xã hội.....                                                         | 15 |
| 2. Bản chất của bảo hiểm xã hội.....                                                      | 19 |
| 3. Phân loại bảo hiểm xã hội. ....                                                        | 21 |
| 3.1. Phân loại theo loại hình Bảo hiểm xã hội .....                                       | 21 |
| 3.2. Phân loại theo thời gian cân đối và hạch toán quỹ bảo hiểm xã hội. ....              | 25 |
| 3.3. Cách phân loại khác. ....                                                            | 26 |
| II. ĐẶC TRƯNG CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                                    | 27 |
| 1. Đặc trưng về đối tượng và đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. ....                     | 27 |
| 2. Đặc trưng về quỹ bảo hiểm xã hội. ....                                                 | 28 |
| 3. Đặc trưng về mối quan hệ bảo hiểm xã hội.....                                          | 29 |
| 4. Đặc trưng về quản lý và tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội.....                         | 31 |
| III. VAI TRÒ CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                                     | 32 |
| 1. Đối với người lao động. ....                                                           | 33 |
| 2. Đối với tổ chức sử dụng lao động . ....                                                | 34 |
| 3. Đối với xã hội.....                                                                    | 35 |
| IV. CÁC NGUYÊN TẮC CƠ BẢN CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI. ....                                       | 42 |
| 1. Mọi người lao động đều có quyền tham gia và hưởng BHXH. ....                           | 43 |
| 2. Mức hưởng BHXH trên cơ sở mức đóng, thời gian đóng bảo hiểm và chia sẻ cộng đồng. .... | 44 |
| 3. BHXH thực hiện trên cơ sở số đông bù số ít. ....                                       | 46 |

|                                                                                                                   |    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 4. Nhà nước thống nhất quản lý BHXH.....                                                                          | 47 |
| 5. BHXH phải kết hợp hài hòa các lợi ích, các mục tiêu và phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của đất nước. .... | 48 |
| VI. CÁC NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                                                  | 51 |
| 1. Đối tượng tham gia BHXH.....                                                                                   | 51 |
| 2. Các chế độ BHXH.....                                                                                           | 55 |
| 3. Tài chính BHXH.....                                                                                            | 61 |
| 4. Quản lý BHXH.....                                                                                              | 65 |
| VII. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG CỦA MÔN HỌC BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                                         | 67 |
| 1. Đối tượng nghiên cứu.....                                                                                      | 67 |
| 2. Nhiệm vụ nghiên cứu.....                                                                                       | 69 |
| 3. Những nội dung cơ bản của môn học Bảo hiểm xã hội.....                                                         | 70 |
| CHƯƠNG 2                                                                                                          |    |
| SƠ LƯỢC HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ MÔ HÌNH BẢO HIỂM XÃ HỘI CỦA CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI.....         | 59 |
| I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN BẢO HIỂM XÃ HỘI TRÊN THẾ GIỚI.....                                            | 59 |
| 1. Lịch sử ra đời của bảo hiểm.....                                                                               | 59 |
| 2. Sự hình thành và phát triển của BHXH.....                                                                      | 75 |
| 3. Vai trò của Tổ chức lao động quốc tế đối với sự phát triển của BHXH.....                                       | 81 |
| 3.1. Khái quát về Tổ chức Lao động quốc tế.....                                                                   | 81 |
| 3.2. Quan hệ giữa Việt Nam và ILO.....                                                                            | 82 |
| 3.3. Vai trò của ILO đối với phát triển BHXH.....                                                                 | 83 |
| II. BHXH CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI.....                                                                       | 87 |
| 1. Hệ thống BHXH của Trung Quốc.....                                                                              | 87 |

|                                                                       |     |
|-----------------------------------------------------------------------|-----|
| 2. Hệ thống BHXH của Chi Lê .....                                     | 91  |
| 3. Hệ thống BHXH của Singapore .....                                  | 95  |
| 4. Hệ thống BHXH của Thụy Điển .....                                  | 98  |
| III. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN BẢO HIỂM XÃ HỘI Ở VIỆT NAM..... | 102 |
| 1. Thời kỳ trước 1945.....                                            | 102 |
| 2. Thời kỳ từ năm 1945 đến 1961 .....                                 | 103 |
| 3. Thời kỳ từ năm 1962 đến năm 1994 .....                             | 106 |
| 3. Thời kỳ từ năm 1995 đến nay.....                                   | 111 |
| 3.1. Giai đoạn từ năm 1995 đến 2000 .....                             | 111 |
| 3.2. Giai đoạn từ năm 2001 đến 2005 .....                             | 114 |
| 3.3. Giai đoạn từ năm 2006 đến 2013 .....                             | 117 |
| 3.4. Giai đoạn từ 2014 đến nay .....                                  | 118 |
| CHƯƠNG 3. CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                             | 125 |
| I. KHÁI NIỆM CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                          | 125 |
| 1. Một số khái niệm.....                                              | 125 |
| 2. Chính sách BHXH.....                                               | 129 |
| II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH BHXH .....                              | 130 |
| 1. Đường lối chính trị của Nhà nước.....                              | 130 |
| 2. Cơ sở khoa học của BHXH.....                                       | 131 |
| 3. Khả năng của nền kinh tế .....                                     | 133 |
| 4. Điều kiện lịch sử.....                                             | 135 |
| III. CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ AN SINH XÃ HỘI.....                | 136 |
| 1. Khái niệm và vai trò của ASXH.....                                 | 136 |
| 2. Chính sách BHXH và ASXH .....                                      | 143 |

|                                                                                                                      |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| IV. XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                               | 145 |
| 1. Quan điểm xây dựng chính sách BHXH.....                                                                           | 145 |
| 2. Quy trình xây dựng chính sách BHXH.....                                                                           | 147 |
| 2.1. Xác định và lựa chọn vấn đề.....                                                                                | 147 |
| 2.2. Xác định mục tiêu của chính sách BHXH.....                                                                      | 148 |
| 2.3. Xây dựng các phương án chính sách.....                                                                          | 149 |
| 2.4. Lựa chọn phương án tối ưu.....                                                                                  | 150 |
| 2.5. Thông qua và quyết định chính sách.....                                                                         | 151 |
| 3. Xây dựng và ban hành Luật BHXH.....                                                                               | 151 |
| 3.1. Sự cần thiết phải ban hành Luật BHXH.....                                                                       | 152 |
| 3.2. Quan điểm xây dựng luật BHXH.....                                                                               | 153 |
| 3.3. Nội dung cơ bản của Luật BHXH.....                                                                              | 154 |
| 3.4. Ban hành các văn bản hướng dẫn.....                                                                             | 155 |
| V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                                                 | 155 |
| 1. Chuẩn bị triển khai chính sách.....                                                                               | 155 |
| 2. Triển khai chính sách.....                                                                                        | 157 |
| 3. Kiểm tra và điều chỉnh chính sách BHXH.....                                                                       | 159 |
| 3.1. Thu thập thông tin về việc thực hiện chính sách.....                                                            | 159 |
| 3.2. Đánh giá thực hiện chính sách BHXH.....                                                                         | 159 |
| 3.3. Điều chỉnh chính sách.....                                                                                      | 161 |
| 3.4. Tổng kết việc thực thi chính sách.....                                                                          | 162 |
| VI. VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN VÀ TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI... | 162 |
| 1. Vai trò của tổ chức công đoàn trong tham gia xây dựng chính sách BHXH.                                            | 162 |

|                                                                                                     |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 2. Vai trò của tổ chức đại diện người sử dụng lao động trong tham gia xây dựng chính sách BHXH..... | 165 |
| CHƯƠNG 4. TÀI CHÍNH BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                                            | 167 |
| I. KHÁI NIỆM, BẢN CHẤT VÀ CHỨC NĂNG TÀI CHÍNH BHXH .....                                            | 167 |
| 1. Khái niệm .....                                                                                  | 167 |
| 2. Bản chất tài chính BHXH.....                                                                     | 168 |
| 3. Chức năng của tài chính BHXH.....                                                                | 170 |
| 4. Tài chính BHXH trong hệ thống tài chính ở Việt Nam .....                                         | 172 |
| 4.1. Quan hệ với Ngân sách nhà nước.....                                                            | 174 |
| 4.2. Quan hệ với tài chính doanh nghiệp.....                                                        | 175 |
| 4.3. Quan hệ với tín dụng .....                                                                     | 176 |
| 4.4. Quan hệ với tài chính các tổ chức xã hội và tài chính hộ gia đình .....                        | 177 |
| II. PHÍ BẢO HIỂM XÃ HỘI .....                                                                       | 178 |
| 1. Khái niệm .....                                                                                  | 178 |
| 2. Phân loại phí BHXH.....                                                                          | 183 |
| 3. Cơ sở xác định phí BHXH .....                                                                    | 185 |
| 4. Phương pháp xác định phí BHXH.....                                                               | 186 |
| III. QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI.....                                                                       | 188 |
| 1. Khái niệm .....                                                                                  | 188 |
| 2. Nguồn hình thành quỹ BHXH.....                                                                   | 191 |
| 3. Sử dụng quỹ BHXH .....                                                                           | 198 |
| 4. Hoạt động đầu tư quỹ BHXH.....                                                                   | 201 |
| 4.1. Sự cần thiết đầu tư quỹ BHXH .....                                                             | 201 |
| 4.2. Nguyên tắc đầu tư quỹ BHXH .....                                                               | 203 |
| 4.3. Hiệu quả đầu tư quỹ BHXH .....                                                                 | 205 |

|                                                                                        |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 4.4. Phương pháp và chỉ tiêu đánh giá hiệu quả đầu tư quỹ BHXH.....                    | 206 |
| IV. HỆ THỐNG TÀI CHÍNH BHXH .....                                                      | 213 |
| 1. Các căn cứ để xác định một hệ thống tài chính BHXH .....                            | 213 |
| 2. Các hệ thống tài chính BHXH hiện nay.....                                           | 214 |
| 2.1. Các phương thức xác định mức hưởng .....                                          | 215 |
| 2.2. Cơ chế tài chính bảo hiểm xã hội.....                                             | 215 |
| 2.2.1. Cơ chế tài chính và cơ sở xác định phí BHXH cho các chế độ ngắn hạn.....        | 217 |
| 2.2.2. Cơ chế tài chính và cơ sở để xác định phí BHXH đối với các chế độ dài hạn ..... | 219 |
| 2.3. Một số mô hình hệ thống tài chính hiện nay.....                                   | 230 |
| CHƯƠNG V. BẢO HIỂM ỐM ĐAU.....                                                         | 236 |
| I. KHÁI NIỆM VÀ VAI TRÒ CỦA BẢO HIỂM ỐM ĐAU .....                                      | 236 |
| 1. Khái niệm .....                                                                     | 236 |
| 2. Vai trò.....                                                                        | 237 |
| II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU .....                                                 | 238 |
| III. NỘI DUNG CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU .....                                                      | 240 |
| 1. Đối tượng áp dụng.....                                                              | 240 |
| 2. Chế độ đối với người lao động khi bị ốm đau, tai nạn rủi ro.....                    | 241 |
| 2.1. Điều kiện hưởng chế độ ốm đau .....                                               | 241 |
| 2.2. Thời gian nghỉ hưởng chế độ ốm đau .....                                          | 243 |
| 2.3. Mức trợ cấp khi hưởng chế độ ốm đau .....                                         | 245 |
| 3. Chế độ đối với người chăm sóc con ốm.....                                           | 248 |
| 3.1. Điều kiện hưởng chế độ ốm đau khi chăm sóc con ốm .....                           | 248 |
| 3.2. Thời gian hưởng chế độ chăm sóc con ốm .....                                      | 249 |
| 3.3. Mức trợ cấp khi chăm sóc con ốm .....                                             | 250 |

|                                                                                                     |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 4. Chế độ nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe .....                                                   | 251 |
| 4.1. Điều kiện nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe .....                                              | 251 |
| 4.2. Thời gian, mức hưởng nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe.....                                    | 252 |
| CHƯƠNG VI. BẢO HIỂM THAI SẢN .....                                                                  | 254 |
| I. KHÁI NIỆM VÀ VAI TRÒ CỦA BẢO HIỂM THAI SẢN.....                                                  | 256 |
| 1. Khái niệm .....                                                                                  | 256 |
| 2. Vai trò .....                                                                                    | 257 |
| II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN.....                                                             | 257 |
| III. NỘI DUNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN .....                                                                 | 258 |
| 1. Đối tượng áp dụng chế độ thai sản.....                                                           | 258 |
| 2. Điều kiện hưởng chế độ thai sản .....                                                            | 259 |
| 3. Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản .....                                                       | 260 |
| 3.1. Thời gian nghỉ hưởng khi khám thai .....                                                       | 261 |
| 3.2. Thời gian nghỉ hưởng khi sảy thai, nạo, hút thai, thai chết lưu hoặc phá thai do bệnh lý ..... | 261 |
| 3.3. Thời gian nghỉ khi sinh con.....                                                               | 262 |
| 3.4. Thời gian nghỉ đối với người lao động mang thai hộ và người mẹ nhờ mang thai hộ .....          | 265 |
| 3.5. Thời gian nghỉ khi nhận con nuôi .....                                                         | 266 |
| 3.6. Thời gian hưởng chế độ khi thực hiện các biện pháp tránh thai .....                            | 266 |
| 4. Mức hưởng trợ cấp thai sản.....                                                                  | 266 |
| 4.1. Trợ cấp thay lương .....                                                                       | 266 |
| 4.2. Trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận con nuôi .....                                          | 268 |
| 5. Chế độ nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe .....                                                   | 269 |
| 5.1. Điều kiện hưởng dưỡng sức, phục hồi sức khỏe .....                                             | 269 |

|                                                                                              |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 5.2. Thời gian, mức hưởng nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe .....                            | 269 |
| IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ ỐM ĐAU, THAI SẢN Ở VIỆT NAM .....                             | 270 |
| 1. Sơ lược sự hình thành và phát triển chế độ ốm đau, thai sản .....                         | 270 |
| 1.1. Sơ lược sự hình thành và phát triển chế độ ốm đau .....                                 | 270 |
| 1.2. Sơ lược sự hình thành và phát triển chế độ thai sản .....                               | 273 |
| 2. Tình hình thực hiện chế độ ốm đau, thai sản .....                                         | 274 |
| CHƯƠNG 7. BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG .....                                                    | 281 |
| VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP .....                                                                    | 281 |
| I. KHÁI NIỆM, Ý NGHĨA CỦA BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP .....                | 281 |
| 1. Khái niệm .....                                                                           | 281 |
| 1.1. Tai nạn lao động .....                                                                  | 281 |
| 1.2. Bệnh nghề nghiệp .....                                                                  | 284 |
| 1.3. Bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp .....                                     | 285 |
| 2. Mục đích, ý nghĩa của chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp .....                     | 285 |
| 3. Vai trò của chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp .....                               | 286 |
| II. SƠ LƯỢC SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP .....  | 289 |
| III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, ĐIỀU KIỆN HƯỞNG BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP ..... | 296 |
| 1. Đối tượng tham gia và hưởng bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp .....           | 296 |
| 2. Phạm vi bảo hiểm .....                                                                    | 299 |
| 2.1. Phạm vi bảo hiểm tai nạn lao động .....                                                 | 299 |

|                                                                                            |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 2.2. Đối tượng, phạm vi bảo hiểm bệnh nghề nghiệp.....                                     | 301 |
| 2.3. Các trường hợp loại trừ, không được hưởng.....                                        | 304 |
| 3. Điều kiện hưởng.....                                                                    | 305 |
| IV. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI BỊ TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỆNH NGHỀ NGHIỆP.....                        | 306 |
| 1. Chi phí y tế, chăm sóc trong thời gian điều trị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp..... | 306 |
| 2. Trợ cấp thương tật, bệnh tật.....                                                       | 307 |
| 3. Các chế độ khác kèm theo trợ cấp thương tật, bệnh tật.....                              | 311 |
| CHƯƠNG 8. CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....                                                     | 318 |
| I. KHÁI NIỆM, VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM, NGUYÊN TẮC CỦA CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....               | 318 |
| 1. Khái niệm chế độ bảo hiểm hưu trí.....                                                  | 318 |
| 2. Vai trò của chế độ bảo hiểm hưu trí.....                                                | 324 |
| 3. Đặc điểm của chế độ bảo hiểm hưu trí.....                                               | 326 |
| 4. Các nguyên tắc của chế độ bảo hiểm hưu trí.....                                         | 329 |
| II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....                                            | 335 |
| III. NỘI DUNG CỦA CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM HƯU TRÍ.....                                             | 345 |
| 1. Đối tượng tham gia của bảo hiểm hưu trí.....                                            | 345 |
| 2. Điều kiện hưởng chế độ hưu trí.....                                                     | 348 |
| 2.1. Điều kiện về tuổi đời.....                                                            | 349 |
| 2.2. Điều kiện về thời gian đóng bảo hiểm xã hội.....                                      | 361 |
| 3. Tài chính của bảo hiểm hưu trí.....                                                     | 365 |
| IV. CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM HƯU TRÍ Ở VIỆT NAM.....                                                | 378 |
| 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ bảo hiểm hưu trí ở Việt Nam.....              | 378 |

|                                                                                                                       |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 2. Khung pháp luật về chế độ bảo hiểm hưu trí ở Việt Nam .....                                                        | 399 |
| 2.1. Chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc .....                                                                           | 400 |
| 2.1.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí bắt buộc .....                                                             | 400 |
| 2.1.2. Mức đóng bảo hiểm hưu trí bắt buộc .....                                                                       | 404 |
| 2.1.3. Điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc hàng tháng .....                                              | 414 |
| 2.1.4. Mức hưởng chế độ bảo hiểm hưu trí bắt buộc .....                                                               | 421 |
| 2.1.5. Chế độ đối với người không đủ điều kiện hưởng hưu trí hàng tháng .....                                         | 436 |
| 2.1.6. Tạm dừng, hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng ..                                          | 441 |
| 2.2. Chế độ bảo hiểm hưu trí tự nguyện.....                                                                           | 442 |
| 2.2.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí tự nguyện.....                                                             | 442 |
| 2.2.2. Mức đóng chế độ bảo hiểm hưu trí tự nguyện .....                                                               | 443 |
| 2.2.3. Điều kiện hưởng chế độ bảo hiểm hưu trí tự nguyện hàng tháng.....                                              | 454 |
| 2.2.4. Mức hưởng chế độ bảo hiểm hưu trí tự nguyện.....                                                               | 455 |
| 2.2.5. Chế độ đối với người không đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí tự nguyện<br>hàng tháng .....                     | 464 |
| 2.3. Bảo hiểm hưu trí bổ sung tự nguyện.....                                                                          | 467 |
| 2.3.1. Đối tượng tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung tự nguyện .....                                                    | 467 |
| 2.3.2. Nguyên tắc của chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện.....                                                     | 470 |
| 2.3.3. Phương thức đóng bảo hiểm hưu trí bổ sung tự nguyện.....                                                       | 471 |
| 2.3.4. Mức hưởng bảo hiểm hưu trí bổ sung tự nguyện.....                                                              | 474 |
| 2.3.5. Quyền và trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động tham<br>gia chương trình hưu trí bổ sung ..... | 476 |
| 2.4. Trình tự, thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm hưu trí .....                                                       | 478 |
| 2.4.1. Hồ sơ hưởng chế độ hưu trí.....                                                                                | 478 |
| 2.4.2. Giải quyết hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội một lần .....                                                      | 480 |

|                                                                      |     |
|----------------------------------------------------------------------|-----|
| CHƯƠNG 9. CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT.....                                        | 486 |
| I. KHÁI NIỆM, VAI TRÒ CỦA CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT.....                        | 486 |
| 1. Khái niệm .....                                                   | 486 |
| 2. Vai trò của chế độ tử tuất .....                                  | 487 |
| II. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT .....                              | 488 |
| III. CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT ĐỐI VỚI BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC Ở VIỆT NAM..... | 489 |
| 1. Chế độ trợ cấp mai táng.....                                      | 489 |
| 1.1. Điều kiện hưởng trợ cấp mai táng .....                          | 490 |
| 1.2. Mức hưởng trợ cấp mai táng.....                                 | 491 |
| 2. Chế độ trợ cấp tuất .....                                         | 492 |
| 2.1. Chế độ trợ cấp tuất hàng tháng.....                             | 492 |
| 2.2. Chế độ trợ cấp tuất một lần.....                                | 496 |
| IV. CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT ĐỐI VỚI BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN Ở VIỆT NAM..... | 499 |
| 1. Chế độ trợ cấp mai táng trong bảo hiểm xã hội tự nguyện .....     | 500 |
| 2. Chế độ trợ cấp tuất .....                                         | 501 |
| 2.1. Trợ cấp tuất một lần trong bảo hiểm xã hội tự nguyện.....       | 502 |
| 2.2. Trợ cấp tuất hàng tháng .....                                   | 504 |
| V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TỬ TUẤT.....                  | 507 |
| 1. Hồ sơ hưởng chế độ tử tuất .....                                  | 507 |
| 2. Giải quyết hưởng chế độ tử tuất .....                             | 508 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....                                    | 513 |

## LỜI NÓI ĐẦU

Bảo hiểm xã hội là một trong bốn trụ cột chính trong hệ thống an sinh xã hội của mỗi quốc gia. Chính sách BHXH đã từng bước khẳng định và phát huy vai trò của mình trong hệ thống với vai trò là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi họ gặp phải những rủi ro trong cuộc sống.

Ở Việt Nam, thời kỳ trước 1945 BHXH đã được thực hiện dưới dạng tương thân, tương ái, gắn liền với cộng đồng làng xã, nhằm cứu trợ, giúp đỡ những người gặp phải rủi ro, bất hạnh trong cuộc sống. Trải qua nhiều giai đoạn phát triển từ đó cho đến nay chính sách BHXH đã không ngừng được bổ sung, hoàn thiện để phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội cũng như xu thế bảo hiểm xã hội trên thế giới. Theo đó, BHXH ở Việt Nam đã không ngừng mở rộng phạm vi bao phủ, nâng cao quyền lợi cho người tham gia cũng như nâng cao tính minh bạch và hiệu quả cho toàn hệ thống.

Nhằm đáp ứng nhu cầu về việc học tập và nghiên cứu về bảo hiểm xã hội, tập thể nhóm tác giả đã dày công thu thập, nghiên cứu và tổng hợp những kiến thức để cho ra đời cuốn giáo trình BHXH này. Giáo trình với mục tiêu cung cấp những nội dung về lịch sử ra đời và phát triển của hệ thống BHXH; cơ sở lý luận về BHXH; cơ sở hình thành, nội dung các chế độ; ý nghĩa của chính sách và các

quy định về quản lý liên quan đến quá trình thực hiện với những nội dung cập nhật nhất theo quy định của pháp luật BHXH hiện hành.

Tham gia biên soạn giáo trình này gồm:

TS. Hoàng Bích Hồng, Chủ biên và biên soạn chương 1, 3 và chương 7

TS. Đỗ Thùy Dung và TS. Mai Thị Hương biên soạn chương 2

TS. Mai Thị Hương biên soạn chương 4

TS. Phạm Hải Hưng biên soạn chương 5, 6

ThS. Lê Thị Xuân Hương biên soạn chương 8

TS. Phạm Đỗ Dũng biên soạn chương 9

TS. Mai Thị Dung biên soạn chương 1, 10

Ban biên soạn xin chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp quý báu của các nhà khoa học, các chuyên gia trong ngành đã giúp đỡ chúng tôi trong quá trình biên soạn giáo trình này. Ban biên soạn rất mong nhận được những góp ý của quý bạn đọc để giáo trình ngày càng được hoàn thiện hơn.

**Ban biên soạn**

## **CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Bảo hiểm xã hội là một hợp phần quan trọng của hệ thống an sinh xã hội, có vai trò to lớn trong việc đảm bảo đời sống cho người lao động và đảm bảo an sinh xã hội. Chương này nhằm cung cấp cho người học những cơ sở lý luận về BHXH như: Khái niệm, phân loại bảo hiểm xã hội; Đặc trưng cơ bản của bảo hiểm xã hội; Vai trò của bảo hiểm xã hội; Nguyên tắc của bảo hiểm xã hội và các nội dung cơ bản của bảo hiểm xã hội.

### **I. KHÁI NIỆM, BẢN CHẤT VÀ PHÂN LOẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI**

#### **1. Khái niệm Bảo hiểm xã hội.**

Sự ra đời và phát triển của BHXH xuất phát từ những rủi ro trong quá trình lao động. Đối với mỗi cá nhân người lao động, họ có thể gặp vô vàn những rủi ro làm mất hoặc giảm thu nhập... Khi rơi vào các trường hợp đó, các nhu cầu thiết yếu của con người không vì thế mà mất đi. Trái lại, có cái còn tăng lên, thậm chí còn xuất hiện thêm nhu cầu mới. Bởi vậy, muốn tồn tại, con người và xã hội loài người đã tìm ra nhiều cách giải quyết khác nhau. Cách thức đơn giản nhất là tự bảo vệ cho rủi ro của mình bằng cách mỗi người lao động tiết kiệm một phần thu nhập. Tuy nhiên do phần tích lũy thường ở mức thấp, phạm vi nhỏ hẹp do đó phương pháp này chưa phát huy hiệu quả trong việc khắc phục những rủi ro, bất hạnh giảm bớt khó khăn cho bản thân và gia đình người lao động.

Những rủi ro mà người lao động có thể gặp phải trong quá trình lao động không chỉ ảnh hưởng tới bản thân người lao động mà còn ảnh hưởng tới toàn xã hội. Đặc biệt, khi rủi ro xảy ra trên diện rộng khiến người sử dụng lao động không đủ khả năng tài chính để trợ giúp cho người lao động thì sự bảo trợ của cộng đồng và xã hội là vô cùng cần thiết. Sự tương trợ dần dần được mở rộng và phát triển dưới nhiều hình thức khác nhau. Tuy nhiên, những biện pháp đó đều mang tính thụ

động, phụ thuộc vào khả năng và lòng hảo tâm của người giúp đỡ. Vì vậy, cơ chế bảo vệ thông qua đóng góp của BHXH chính là biện pháp ưu việt trong việc bảo vệ thu nhập cho người lao động nói riêng và toàn xã hội nói chung khi gặp rủi ro.

Trong quá trình phát triển xã hội, đặc biệt là từ sau cuộc cách mạng công nghiệp, hệ thống BHXH đã có những cơ sở để hình thành và phát triển. Quá trình công nghiệp hoá làm cho đội ngũ người làm công ăn lương tăng lên, cuộc sống của họ phụ thuộc chủ yếu vào thu nhập do lao động làm thuê đem lại. Trong quá trình lao động, người lao động có thể gặp những rủi ro như ốm đau, mất việc làm, tai nạn lao động, hết tuổi lao động, chết... Sự hấp thụ về tiền lương khi gặp rủi ro trong lao động cùng với nỗi lo khi về già không có thu nhập để sinh sống hoặc phải dựa dẫm vào con cháu đã trở thành mối đe dọa đối với cuộc sống bình thường của những người không có nguồn thu nhập nào khác ngoài tiền lương. Sự bắt buộc phải đối mặt với những nhu cầu thiết yếu hàng ngày đã buộc những người làm công ăn lương tìm cách khắc phục bằng những hành động tương thân, tương ái (lập các quỹ tương tế, các hội đoàn...); đồng thời, đòi hỏi giới chủ và Nhà nước phải có trợ giúp bảo đảm cuộc sống cho họ. Cách thức mà Nhà nước thành lập một quỹ chung, quy định sự đóng góp bắt buộc của người lao động và người sử dụng lao động. để bù đắp phần thu nhập bị mất hoặc giảm khi gặp rủi ro gọi là BHXH. Mức độ bù đắp này mang tính tương đối và tùy điều kiện kinh tế - xã hội của mỗi nước và khả năng của quỹ BHXH trong mỗi giai đoạn phát triển. Hình thức tổ chức thực hiện này được gọi là BHXH.

Như vậy, BHXH có lịch sử khá lâu và đã có nhiều thay đổi về chất với nhiều mô hình, cách thức thực hiện phong phú, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của mỗi quốc gia. Tuy nhiên, cho đến nay, khái niệm BHXH vẫn chưa có

sự thống nhất vì được tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau với những quan điểm khác nhau.

Theo tổ chức Lao động quốc tế ILO, *“BHXH là sự bảo vệ của cộng đồng xã hội với các thành viên của mình thông qua sự huy động các nguồn đóng góp vào quỹ BHXH để trợ cấp trong các trường hợp ốm đau, tai nạn, thương tật, già yếu, thất nghiệp đồng thời chăm sóc y tế và trợ cấp cho các gia đình đông con để ổn định đời sống của các thành và bảo đảm an toàn xã hội”*.

Trong Luật Bảo hiểm xã hội 2014, khái niệm về BHXH là: *“Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội.”*.

Mối quan hệ xuyên suốt trong hoạt động BHXH là mối quan hệ giữa trách nhiệm và quyền lợi của các bên tham gia BHXH. Mối quan hệ này dựa trên quan hệ lao động và diễn ra giữa 3 bên: bên tham gia BHXH (bên có trách nhiệm đóng góp theo quy định của pháp luật BHXH, có thể là người động, người sử dụng lao động, cả người lao động, người sử dụng lao động), bên BHXH (thường là tổ chức do nhà nước lập ra hoặc được nhà nước trao trách nhiệm tổ chức thực hiện) và bên được BHXH (đối tượng nhận trợ cấp khi xảy ra rủi ro theo quy định, thường là người lao động và thân nhân người lao động).

Ngoài ra, hiện nay trên thế giới còn một số khái niệm BHXH tiếp cận từ các góc độ khác nhau, bao gồm:

- Từ góc độ pháp luật: BHXH là một chế độ pháp định bảo vệ người lao động, sử dụng tiền đóng góp của người lao động, người sử dụng lao động, người lao động và được sự tài trợ, bảo hộ của Nhà nước, nhằm trợ cấp vật chất cho

người được bảo hiểm và gia đình trong trường hợp bị giảm hoặc mất thu nhập bình thường do ốm đau, tai nạn lao động, thai sản, hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật (hưu) hoặc chết.

- Từ góc độ tài chính: BHXH là thuật (kỹ thuật) chia sẻ rủi ro và tài chính giữa những người tham gia bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

- Từ góc độ chính sách xã hội: BHXH là một chính sách xã hội nhằm đảm bảo đời sống vật chất cho người lao động khi họ không may gặp phải các “rủi ro xã hội”, nhằm góp phần đảm bảo an toàn xã hội....

Mặc dù với những cách diễn đạt khác nhau nhưng các khái niệm trên đều có những điểm chung sau đây:

- BHXH là sự bảo đảm an toàn thu nhập cho người lao động thông qua hệ thống các chính sách can thiệp nhằm quản lý rủi ro tốt hơn, là một chính sách xã hội được luật hóa tùy theo điều kiện cụ thể của từng nước. Điều này xuất phát từ đặc điểm của thị trường lao động, khả năng của Chính phủ trong việc đảm bảo cân đối quỹ và tổ chức thực hiện chính sách.

- Đối tượng của BHXH là phần thu nhập của người lao động bị giảm hoặc mất đi do bị giảm hoặc mất khả năng lao động vì gặp phải các biến cố trong và sau quá trình lao động như ốm đau, tai nạn lao động, hết tuổi lao động...

- Người lao động tham gia BHXH và gia đình họ là những đối tượng trực tiếp được hưởng lợi từ chính sách BHXH, khi có các sự kiện bảo hiểm xảy ra như: bị giảm hoặc mất thu nhập từ lao động do hết tuổi lao động, ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp...

- Để tổ chức và thực hiện được chính sách BHXH phải dựa vào một quỹ tiền tệ do người lao động, người sử dụng lao động đóng góp và có sự bảo trợ của Nhà nước. Trách nhiệm đóng góp của người sử dụng lao động là để thể hiện sự

quan tâm, trách nhiệm của họ đối với người lao động.

- Mục đích của BHXH là đảm bảo đời sống cho những người lao động tham gia BHXH và gia đình họ, từ đó góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

## **2. Bản chất của bảo hiểm xã hội**

So với các loại hình bảo hiểm khác, BHXH có sự khác biệt về đối tượng, chức năng, nguyên tắc. Những khác biệt này do bản chất của BHXH chi phối. Bản chất của BHXH được thể hiện qua các phương diện:

- *Phương diện xã hội:*

BHXH hình thành và phát triển xuất phát từ chính nhu cầu của đời sống xã hội, nhất là khi hình thành nền sản xuất hàng hóa. Trong quá trình lao động, con người có thể gặp phải những “rủi ro xã hội” làm giảm hoặc mất thu nhập do mất hoặc giảm khả năng lao động (như tai nạn lao động, ốm đau), khả năng lao động không được sử dụng (thất nghiệp) hoặc xảy ra sự kiện làm giảm thu nhập do phải chi tiêu bất thường (như tiền nuôi sản phụ, chi phí mua sắm thuốc men). Những “rủi ro xã hội” đó ảnh hưởng đến cuộc sống của người lao động và gia đình họ. BHXH ra đời là một trong những biện pháp hiệu quả đảm bảo thu nhập cho người lao động và gia đình họ trước những “rủi ro xã hội”, góp phần chia sẻ rủi ro, đảm bảo an toàn xã hội.

Các lợi ích mà người tham gia BHXH nhận được từ hệ thống góp phần tài trợ cho những rủi ro mà người lao động gặp phải trong và sau quá trình lao động làm giảm những phát sinh từ các sự kiện, rủi ro đó. Các lợi ích này hướng tới đảm bảo duy trì mức sống tối thiểu cho những người thụ hưởng khi bị mất hoặc giảm thu nhập. Người lao động khi tham gia BHXH chỉ phải đóng góp một khoản nhỏ trong thu nhập của mình cho quỹ BHXH, nhưng xã hội sẽ có một

lượng vật chất đủ lớn trang trải những rủi ro xảy ra. ở đây, BHXH đã thực hiện nguyên tắc “lấy của số đông bù cho số ít”.

*- Phương diện kinh tế:*

Sự ra đời và phát triển của BHXH phản ánh sự phát triển của nền kinh tế. Từ lịch sử ra đời và phát triển của bảo hiểm xã hội cho thấy, khi nền kinh tế hàng hóa phát triển, việc thuê mướn nhân công trở nên phổ biến. Điều này dẫn đến nhu cầu được bảo vệ khi gặp rủi ro trong quá trình lao động tăng lên, mâu thuẫn giữa người lao động- chủ sử dụng lao động trở nên phổ biến. Khi trình độ phát triển kinh tế của một quốc gia đạt đến một mức độ nào đó thì hệ thống BHXH có điều kiện ra đời phát triển. Vì vậy, một nền kinh tế phát triển là tiền đề cho một hệ thống BHXH đa dạng với các chế độ BHXH ngày càng mở rộng và ngược lại, sự ra đời và phát triển của BHXH phản ánh sự phát triển của nền kinh tế.

BHXH là sự bảo đảm thu nhập, bảo đảm cuộc sống cho người lao động khi họ gặp rủi ro bị giảm hay mất khả năng lao động. Cơ chế hoạt động của BHXH tạo ra một khoản thu nhập thay thế cho người lao động khi họ gặp phải các rủi ro thuộc phạm vi BHXH. Cơ chế đó được Nhà nước thực hiện thông qua quá trình tổ chức và sử dụng quỹ tiền tệ tập trung hình thành do sự đóng góp của các bên tham gia BHXH và các nguồn thu hợp pháp khác của quỹ BHXH. Trong đó, đóng góp của người lao động được quy định ở mức hợp lý để không vượt quá khả năng chi trả của họ, đồng thời người sử dụng lao động và Nhà nước cung cấp phần lớn tài chính. Do vậy, BHXH là quá trình phân phối lại thu nhập. Xét trên phạm vi toàn xã hội, BHXH là một bộ phận của GDP, được phân phối lại cho những người tham gia khi gặp rủi ro. Xét trong nội tại BHXH, sự phân phối của BHXH được thực hiện cả theo chiều dọc và chiều ngang. Phân phối theo chiều ngang là sự phân phối của chính bản thân người lao động theo thời